

Số: 38/2025/QĐST- HNGĐ

Mang Thít, ngày 22 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia và đình thụ lý số 58/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Tấn L, sinh năm 1992.

Địa chỉ cư trú ấp T, xã M, huyện M, tỉnh Vĩnh Long

Bị đơn: Bà Hồ Thị Ngọc P, sinh năm 1994.

Địa chỉ cư trú ấp T, xã M, huyện M, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Tấn L và bà Hồ Thị Ngọc P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Con chung: Giao 02 (hai) người con chung tên Nguyễn Hồ Tấn P1, sinh ngày 19/6/2016 và Nguyễn Ngọc Phương A, sinh ngày 22/02/2020 cho ông Nguyễn Tấn L trực tiếp nuôi dưỡng, bà Hồ Thị Ngọc P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Hồ Thị Ngọc P có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không giải quyết.

Án phí sơ thẩm: Nguyên đơn ông Nguyễn Tấn L tự nguyện đồng ý chịu toàn bộ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm chục ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai

thu tiền số 0006295 ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Thít, như vậy ông Nguyễn Tấn L được nhận lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm chục ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được qui định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Mang Thít;
- Chi cục THADS huyện Mang Thít;
- UBND xã Mỹ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Tấn Đồng